

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 273/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1**

Địa chỉ trụ sở chính: Số D - 42 - D P, phường V, Thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Trần Quốc K, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ thẻ và tài chính vi mô - Phòng xử lý nợ - Ngân hàng K1, địa chỉ: Số D T, Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (theo văn bản ủy quyền số 2031/QĐ-NHKL ngày 24 tháng 7 năm 2024).

Bị đơn: Ông **Trần Văn C**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số E, ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 12 tháng 12 năm 2024, ông Trần Văn C còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1 tổng số tiền gốc, tiền lãi, phí là 175.797.861 đồng (một trăm bảy mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi một đồng); trong đó, nợ gốc 34.923.425 đồng (ba mươi bốn triệu chín trăm hai mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng), nợ lãi 48.236.856 đồng (bốn mươi tám triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng), phí phạt chậm trả 45.149.323 đồng (bốn mươi lăm triệu một trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm hai mươi ba đồng), phí

phạt vượt hạn mức 47.268.306 đồng (bốn mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm lẻ sáu đồng), phí thường niên 219.951 đồng (hai trăm mười chín nghìn chín trăm năm mươi một đồng).

2.2. Ông Trần Văn C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1 (do Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1 – Chi nhánh B nhận theo hợp đồng đã ký kết) tiền gốc, tiền lãi, phí tạm tính đến hết ngày 12 tháng 12 năm 2024 là 175.797.861 đồng (một trăm bảy mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi một đồng); trong đó, nợ gốc 34.923.425 đồng (ba mươi bốn triệu chín trăm hai mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng), nợ lãi 48.236.856 đồng (bốn mươi tám triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng), phí phạt chậm trả 45.149.323 đồng (bốn mươi lăm triệu một trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm hai mươi ba đồng), phí phạt vượt hạn mức 47.268.306 đồng (bốn mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm lẻ sáu đồng), phí thường niên 219.951 đồng (hai trăm mười chín nghìn chín trăm năm mươi một đồng).

2.3. Kể từ ngày 13 tháng 12 năm 2024, ông Trần Văn C còn phải tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1 (do Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1 – Chi nhánh B nhận theo hợp đồng đã ký kết). Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1 thì lãi suất mà ông Trần Văn C phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1 theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bằng 8.789.893 đồng (tám triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn tám trăm chín mươi ba đồng), nhưng được giảm 50% do hòa giải thành bằng 4.394.947 đồng (bốn triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn chín trăm bốn mươi bảy đồng). Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1 và ông Trần Văn C thống nhất ông Trần Văn C chịu án phí 4.394.947 đồng (bốn triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn chín trăm bốn mươi bảy đồng). Ngân hàng Thương mại Cổ phần K1 đã nộp 4.148.895 đồng (bốn triệu một trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004337 ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, được hoàn lại số tiền 4.148.895 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Trang Thảo